



HƯỚNG DẪN THI CÔNG

SIKALASTIC®-611R AP

SIKA LIMITED (VIETNAM)

MAR 2022

BUILDING TRUST



I. MỤC ĐÍCH

Tài liệu này hướng dẫn thi công chống thấm bằng chất chống thấm gốc PU nguyên chất, một thành phần, thi công lỏng, khô nhanh cho mái bê tông lộ thiên.

II. PRODUCTS DESCRIPTION

Sikalastic®-611 R AP là chất chống thấm gốc PU nguyên chất, một thành phần, thi công lỏng, khô nhanh nhờ phản ứng với độ ẩm. Sau thi công tạo màng liên tục, không mối nối, kháng hóa chất, là giải pháp chống thấm bền lâu cho sàn mái ngoài trời cùng với lớp lót và lớp phủ trên cùng.

Ứng dụng

Chống thấm các khu vực lộ thiên hoặc có lớp phủ bảo vệ trên các mái bằng hoặc mái dốc của các dự án xây mới hoặc cải tạo.

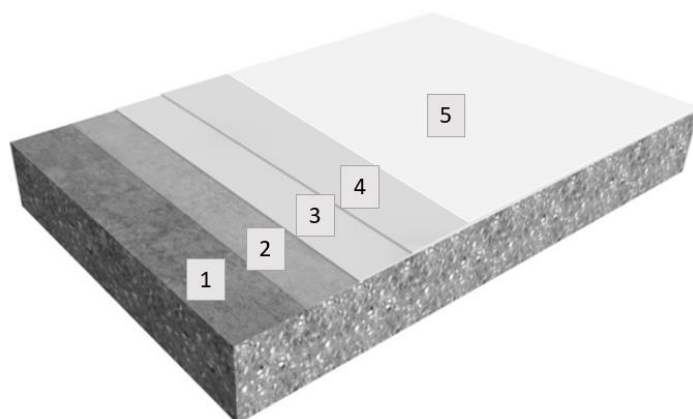
Characteristics/ Advantages

- Một thành phần, PU nguyên chất, dễ thi công
- Một loại vật liệu cho cả bề mặt nằm ngang và thẳng đứng
- Kháng mưa nhanh sau khoảng 1 giờ
- Kháng tia UV với lớp phủ trên cùng
- Hàm lượng chất rắn cao

III. CẤU TẠO HỆ THỐNG

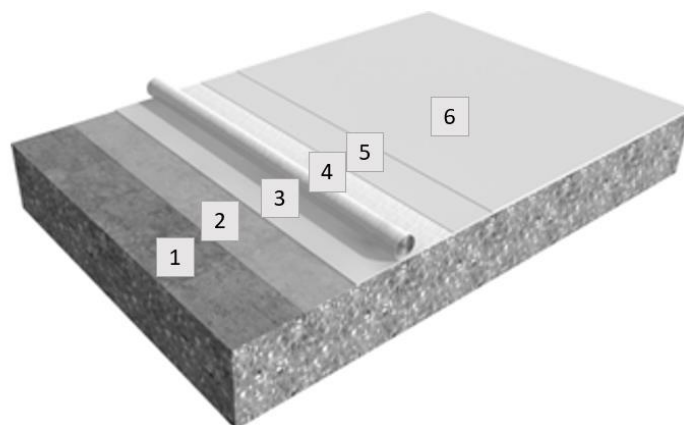
a. HỆ THỐNG PHỦ

1. Substrate
2. Primer: Sikalastic® U-Primer ($\geq 0.2 \text{ kg/m}^2$)
3. 1st coat: Sikalastic® 611R AP ($1.0 \sim 1.4 \text{ kg/m}^2$)
4. 2nd coat: Sikalastic®-611R AP ($0.75 \sim 1.0 \text{ kg/m}^2$)
5. Top-coat: Sikalastic® U-Coating ($\geq 0.3 \text{ kg/m}^2$)



B. HỆ THỐNG GIA CƯỜNG

1. Substrate
2. Primer: Sikalastic® U-Primer ($\geq 0.2 \text{ kg/m}^2$)
3. 1st coat: Sikalastic® 611R AP ($1.0 \sim 1.4 \text{ kg/m}^2$)
4. Fully reinforced with Sikalastic® Reemat Premium
5. 2nd coat: Sikalastic® 611R AP ($0.75 \sim 1.0 \text{ kg/m}^2$)
6. Top-coat: Sikalastic® U-Coating ($\geq 0.3 \text{ kg/m}^2$)



IV. THI CÔNG

1. Chuẩn bị bề mặt

• Chất lượng bề mặt

Bê tông mới phải được bảo dưỡng ít nhất 28 ngày và có cường độ chịu kéo $\geq 1.5 \text{ N/mm}^2$ (Sika hỗ trợ việc kiểm tra tại hiện trường). Kiểm tra kỹ bê tông, bao gồm cả các bề mặt đứng, toàn bộ bề mặt phải được kiểm tra bằng búa kiểm tra cường độ nén. Tốt nhất là sử dụng bàn xoa gỗ và thước sắt để hoàn thiện mặt nền bê tông. Bề mặt hoàn thiện phải đồng nhất và không có khiếm khuyết, chẳng hạn bột xi măng, lỗ rỗng hay lỗ rỗ.

• Chuẩn bị bề mặt

- Kiểm tra đảm bảo công trình và bề mặt ở điều kiện tốt.
- Kiểm tra đảm bảo bề mặt khô ráo và độ ẩm tối đa 4 % và không có hiện tượng thoát hơi ẩm
- Nhiệt độ bề mặt: tối thiểu $+10^\circ\text{C}$ / tối đa $+40^\circ\text{C}$
- Nhiệt độ môi trường: tối thiểu $+10^\circ\text{C}$ / tối đa $+40^\circ\text{C}$
- Độ ẩm tương đối $<85\%$
- Điểm sương - Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt và màng chưa khô phải cao hơn điểm sương ít nhất $+3^\circ\text{C}$ để giảm rủi ro do sự ngưng tụ hoặc màng hoàn thiện không khô.
- Bề mặt xi măng hoặc gốc vô cơ nên được chuẩn bị bằng biện pháp cơ học như sử dụng máy bắn nhám hay máy mài để loại bỏ bột xi măng và đạt được mặt nền nhám hoàn toàn. Các thành phần dễ bong tróc và bê tông yếu phải được loại bỏ hoàn toàn, các khuyết tật trên bề mặt như lỗ rỗ, lỗ rỗng phải được lộ thiên hoàn toàn. Các điểm gồ ghề phải được mài phẳng. Tiến hành sửa chữa bề mặt như trám trét các khe, các lỗ rỗ, lỗ rỗng, làm phẳng bề mặt phải được thực hiện bằng các dòng sản phẩm thích hợp như Sikaflex®, Sikafloor®, Sikadur®, SikaGard®.
- Sự thoát khí từ nền bê tông là hiện tượng tự nhiên và sẽ làm xuất hiện bọt khí trên bề mặt lớp phủ thi công lên trên đó. Cần phải sử dụng lớp lót để ngăn chặn sự thoát khí và tránh hiện tượng bọt khí trên các bề mặt xốp và các bề mặt gốc xi măng.

2. Thi công

• Thi công lớp lót Sikalastic U Primer

Thi công lớp lót Sikalastic U Primer với định mức khoảng 0.2 kg/m² lên bề mặt đã được chuẩn bị và kiểm tra bằng cọ, con lăn hoặc phun.

Thời gian chờ / Lớp phủ lên trên lớp Sikalastic U Primer

Nhiệt độ môi trường	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa (*)
+20°C / 55% R. H	4 giờ (và khô mặt)	24 giờ
+30°C / 85% R. H	2 giờ (và khô mặt)	24 giờ

Lưu ý: thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.

(*) sau 24 giờ, bề mặt phải được vệ sinh sạch sẽ và quét lót trước khi thi công Sikalastic®-611 R AP lên trên.

Những khu vực dễ bị hư hỏng phải được bảo vệ (ví dụ bọc bằng tấm màng nilon).

• **Thi công Sikalastic®-611 R AP**

- Bề mặt lớp lót Sikalastic U Primer phải khô và không bị dính tay trước khi thi công lớp phủ Sikalastic®-611 R AP thứ nhất.
- Thi công Sikalastic®-611 R AP bằng cọ, con lăn hoặc phun bằng máy.
- Thời gian chờ / Lớp phủ lên trên lớp Sikalastic®-611 R AP

Nhiệt độ môi trường	Khô mặt	Thời gian chờ tối thiểu	Đông cứng hoàn toàn	Thời gian chờ tối đa(*)
+30°C / 50% R.H	2 giờ	4 giờ	6 giờ	24 giờ

- Lưu ý: thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm
- (*) Sau 2 ngày, bề mặt phải được vệ sinh sạch sẽ và quét lót trước khi thi công bất kì lớp Sikalastic®-611 R AP nào lên trên

• **Thi công Sikalastic® U-Coating**

- Sikalastic® U-Coating phải được thi công theo đúng tỷ lệ thành phần A (phần keo) và thành phần B (phần đông cứng). Đổ thành phần B vào trong thùng chứa thành phần A và đảm bảo thành phần B được đổ hoàn toàn. Để đạt được hỗn hợp đồng nhất, hai thành phần phải được trộn chung với cần trộn có tốc độ khoảng 300 rev/phút.
- Thi công Sikalastic® U-Coating bằng chổi cao su và hoàn thiện bằng con lăn với định mức 0.2 kg/m²
- Thời gian chờ lớp phủ Sikalastic® U-Coating

Nhiệt độ bề mặt	Khô mặt	Đông cứng hoàn toàn
+10°C	8 giờ	6 ngày
+20°C	6 giờ	4 ngày
+30°C	5 giờ	3 ngày
+40 °C	3 giờ	2 ngày

- Lưu ý: thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.
- Khu vực dễ bị hư hỏng (tay vịn, v.v.) cần được bảo vệ bằng băng dính hoặc lớp nhựa.

THI CÔNG CHI TIẾT:

- Luôn luôn thi công các chi tiết trước, sau đó đến các bề mặt nằm ngang. Thực hiện theo trình tự như trên đối với hệ thống phủ và hệ thống gia cường.

THI CÔNG HỆ THỐNG PHỦ:

- Thi công lớp Sikalastic®-611 R AP thứ nhất và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện.
- Khi lớp Sikalastic®-611 R AP thứ nhất đã khô (xem bảng thời gian khô bên dưới), thi công lớp Sikalastic®-611 R AP thứ hai.

THI CÔNG HỆ THỐNG GIA CƯỜNG:

- Thi công lớp Sikalastic®-611 R AP thứ nhất và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện.
- Trải tấm lưới sợi gia cường ra, chiều dài đoạn giáp mí là 5 cm. Sau đó lăn bằng ru lô lên trên tấm lưới sợi gia cường. Việc lăn bằng ru lô có thể cần thêm một chút vật liệu (nhưng không đáng kể) để làm ướt tấm lưới sợi gia cường.
- Khi lớp Sikalastic®-611 R AP thứ nhất (bao gồm tấm lưới sợi gia cường) đã khô (xem bảng thời gian khô bên dưới), thi công lớp phủ Sikalastic®-611 R AP thứ hai.

Thời gian chờ giữa các lớp phủ Sikalastic®-611 R AP

Nhiệt độ môi trường	Khô mặt	Thời gian chờ tối thiểu	Đông cứng hoàn toàn	Thời gian chờ tối đa(*)
+30°C / 50% R.H	2 giờ	4 giờ	6 giờ	24 giờ

Lưu ý: thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào chiều dày lớp phủ, nhiệt độ bề mặt...

(*) sau 2 ngày, bề mặt phải được vệ sinh sạch sẽ và quét lót trước khi thi công bất kì lớp Sikalastic®-611 R AP nào lên trên.

3. Lưu ý thi công/ Các giới hạn

- Không thi công Sikalastic®-611 R AP lên trên mặt nền có độ ẩm tăng.
- Sikalastic®-611 R AP không phù hợp cho vị trí đọng nước liên tục hoặc các hệ thống mái đảo ngược (với lớp cách âm cách nhiệt đặt trực tiếp lên trên bề mặt lớp màng chống thấm Sikalastic®-611 R AP).
- Không trộn Sikalastic®-611 R AP với bất kì loại dung môi nào.
- Việc kiểm tra thấm bằng nước có thể thực hiện sau 24 giờ sau khi thi công xong. Thời gian kiểm tra thấm tối đa là 48 giờ, sau đó phải tháo nước ngay.
- Trên mặt nền để thoát khí, đảm bảo bề mặt khô hoàn toàn và thi công khi nhiệt độ và độ ẩm giảm. Nếu thi công nhiệt độ tăng thì có thể xảy ra hiện tượng “bọt khí” trên bề mặt.
- Không sử dụng Sikalastic®-611 R AP cho thi công trong nhà. Không thi công Sikalastic®-611 R AP gần ống dẫn khí của máy điều hòa đang chạy. Tắt hoặc cô lập thiết bị nếu cần thiết.
- LUÔN LUÔN áp dụng hệ thống gia cường toàn bộ lên trên bề mặt nhựa đường / tấm màng bitum, cho khu vực đi bộ để tiến hành sửa chữa nhỏ trên mái.
- Các loại vật liệu gốc bitum dễ bay hơi có thể đổi màu và / hoặc mềm đi khi thi công Sikalastic®-611 R AP lên trên. Có thể cần phải thi công lớp lót cho những loại vật liệu gốc bitum có nhiệt độ chảy dẻo thấp.
- Mặc dù Sikalastic®-611 R AP kháng được hầu hết các loại bụi bẩn môi trường thường gặp, các giải pháp vệ sinh, các tác nhân từ môi trường. Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ thuật công ty Sika khi có yêu cầu về việc kháng các loại hoá chất cụ thể

Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật các sản phẩm liên quan để biết thêm chi tiết.

Miễn trừ

Những thông tin, và đặc biệt những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu giữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công mà họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình. Quyền sở hữu bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Sika Limited (Vietnam)
Nhon Trach 1 Industrial Zone
Nhon Trach, Dong Nai
Vietnam
vnm.sika.com

Phone: (84-61) 3560 700
Fax: (84-61) 3560 699
Mail: sikavietnam@vn.sika.com

Method Statement

Sikalastic®-611 R AP

Date: 23-04-2018, Version: 01